

1. Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục được giao trách nhiệm công bố, cung cấp các số liệu thống kê giáo dục cho các đơn vị trong và ngoài ngành theo quy định.

2. Vụ Công tác Chính trị phối hợp với Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục là đầu mối chịu trách nhiệm cung cấp số liệu thống kê giáo dục cho các cơ quan thông tấn, báo chí.

3. Vụ Quan hệ Quốc tế phối hợp với Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục là đầu mối chịu trách nhiệm cung cấp số liệu thống kê giáo dục cho các cơ quan, tổ chức nước ngoài.

4. Vụ Kế hoạch và Tài chính phối hợp với Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục là đầu mối chịu trách nhiệm cung cấp số liệu thống kê giáo dục về kế hoạch và tài chính cho các đơn vị trong và ngoài ngành theo quy định.

5. Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung học chuyên nghiệp có trách nhiệm công bố số liệu thống kê giáo dục của đơn vị mình phù hợp với số liệu đã báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **Điều 11.** Sử dụng số liệu thống kê giáo dục.

1. Các đơn vị trong cơ quan Bộ và toàn ngành có trách nhiệm sử dụng số liệu thống kê giáo dục thống nhất của Trung tâm Thông tin quản lý giáo dục trong các văn bản, tài liệu chính thức, bảo đảm sự thống nhất về nguồn số liệu.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung học chuyên nghiệp có trách nhiệm sử dụng số liệu thống kê giáo dục thống nhất của bộ phận thống kê trong các văn bản, tài liệu, bảo đảm sự thống nhất về nguồn số liệu.

### **V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12.** Điều khoản thi hành.

Mọi vi phạm về thống kê số liệu sẽ bị xử lý

theo quy định tại Nghị định số 93/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê và Thông tư số 04/1999/TT-TCTK ngày 19 tháng 10 năm 1999 của Tổng cục Thống kê hướng dẫn thi hành Nghị định này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN

### **QUYẾT ĐỊNH số 48/2000/QĐ-BGDĐT** **ngày 13/11/2000 về việc ban hành** **Quy chế đánh giá, xếp loại chuyên** **môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học.**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tiểu học,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tiểu học, Thủ trưởng



các đơn vị, tổ chức có liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
*Thứ trưởng*

LÊ VŨ HÙNG

## **QUY CHẾ đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 48/2000/QĐ-BGDĐT ngày 13/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).*

### *Chương I*

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học là nhiệm vụ của các cấp quản lý giáo dục, nhằm quản lý và động viên, giúp đỡ giáo viên tiểu học phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục tiểu học.

**Điều 2.** Tất cả giáo viên tiểu học đều được đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ định kỳ một lần trong năm học ở cấp trường để xếp thành 4 loại: tốt, khá, đạt yêu cầu và chưa đạt yêu cầu. Kết quả đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ là điều kiện để công nhận, dự thi giáo viên dạy giỏi và bình xét danh hiệu thi đua ở các cấp đối với tiểu học.

**Điều 3.** Trường tiểu học đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ và công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thanh tra, đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ cho mọi giáo viên tiểu học và tổ chức đánh giá, công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá, công nhận giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng Quốc gia để thẩm định và xét công nhận giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp toàn quốc theo đề nghị của các Sở Giáo dục và Đào tạo.

### *Chương II*

#### **CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ VỀ CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

**Điều 4.** Nội dung đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học bao gồm kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công về giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá tiết dạy của giáo viên tiểu học.

**Điều 5.** Kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công về giảng dạy và giáo dục của giáo viên tiểu học được đánh giá theo 3 tiêu chí cụ thể như sau:

##### 1. Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy:

- Thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học.
- Chuẩn bị bài, lên lớp, đánh giá học sinh.
- Mức độ tiến bộ của học sinh qua từng học kỳ và cả năm căn cứ vào tỷ lệ xếp loại học lực và hạnh kiểm.

##### 2. Thực hiện công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động giáo dục khác:

- Đảm bảo sĩ số, quản lý việc học tập và rèn luyện của học sinh. Quản lý hồ sơ, sổ sách. Thực hiện việc giáo dục đạo đức cho học sinh, xây dựng nền nếp, rèn luyện thói quen tốt, giúp đỡ các học sinh cá biệt.

- Phối hợp với gia đình học sinh và cộng đồng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

- Tham gia các công tác khác đã được nhà trường phân công.

##### 3. Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ:



- Tham gia các hoạt động chuyên môn của nhà trường, của tổ chuyên môn.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hàng năm theo yêu cầu của các cấp.

- Tham gia học tập để đạt chuẩn và nâng cao trình độ đào tạo.

**Điều 6.** Kết quả đánh giá tiết dạy được chia thành 4 loại: tốt, khá, đạt yêu cầu và chưa đạt yêu cầu. Mỗi giáo viên được đánh giá, xếp loại 3 tiết dạy (1 tiết toán, 1 tiết tiếng Việt và 1 tiết tự chọn trong các môn học còn lại). Việc đánh giá tiết dạy của giáo viên căn cứ vào phiếu đánh giá tiết dạy dựa trên 3 tiêu chí cụ thể sau:

1. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của tiết học. Yêu cầu đó được quy định bởi sách giáo khoa, tài liệu “Yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng”, các văn bản chỉ đạo của Vụ Tiểu học và phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh. Cụ thể:

- Tổ chức cho học sinh lĩnh hội chính xác, đầy đủ và có hệ thống những kiến thức cơ bản của tiết học.

- Thực hành rèn luyện những kỹ năng chủ yếu, phù hợp với nội dung của tiết học, phù hợp với yêu cầu của môn học.

- Thực hiện giáo dục tình cảm và thái độ phù hợp với nội dung của tiết học, phù hợp với đối tượng học sinh.

2. Phương pháp dạy học phù hợp với đặc trưng bộ môn và yêu cầu của tiết học, với lứa tuổi học sinh tiểu học và đặc điểm của lớp dạy. Cụ thể:

- Tiến trình của tiết học hợp lý, các hoạt động dạy học của thầy và trò diễn ra tự nhiên, hiệu quả.

- Quan tâm đến các loại đối tượng học sinh của lớp học: khích lệ và tổ chức cho mọi học sinh tích cực tham gia các hoạt động học tập trong lớp, giúp đỡ kịp thời những học sinh còn yếu và có khó khăn trong học tập, tạo điều kiện cho mọi học sinh lĩnh hội tốt kiến thức và rèn luyện kỹ năng.

- Sử dụng các trang thiết bị, đồ dùng dạy học hợp lý, đạt hiệu quả cụ thể.

3. Hiệu quả tiết dạy rõ ràng, hầu hết học sinh hiểu bài, thực hiện được những kỹ năng chủ yếu của bài học, có tình cảm và thái độ đúng.

### Chương III

#### TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

**Điều 7.** Giáo viên tiểu học được đánh giá, xếp loại về chuyên môn - nghiệp vụ dựa trên các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

1. Loại tốt: Hoàn thành tốt các tiêu chí của hai nội dung: thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá các tiết dạy. Cụ thể là:

- Đảm bảo dạy đúng nội dung chương trình và kế hoạch dạy học. Chuẩn bị bài, lên lớp, đánh giá học sinh theo đúng quy định. Kết quả học tập của học sinh tiến bộ rõ rệt. Hoàn thành xuất sắc công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động khác. Thường xuyên tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức cho học sinh lĩnh hội vững chắc các kiến thức cơ bản, rèn luyện được những kỹ năng chủ yếu, giáo dục tình cảm tốt. Sử dụng hợp lý phương pháp dạy học làm cho tiết dạy tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả. Kết quả 3 tiết dạy được khảo sát tối thiểu phải có 2 tiết đạt loại tốt và 1 tiết đạt loại khá.

2. Loại khá: Hoàn thành đầy đủ các tiêu chí của hai nội dung: thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá các tiết dạy. Cụ thể là:

- Đảm bảo dạy đúng nội dung chương trình và kế hoạch dạy học. Chuẩn bị bài, lên lớp, đánh giá học sinh theo đúng quy định. Kết quả học tập của học sinh trong lớp có tiến bộ. Hoàn thành công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động khác. Có ý thức tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức cho học sinh lĩnh hội kiến thức cơ bản chính xác và đầy đủ, rèn luyện được các kỹ



năng chủ yếu. Có ý thức về việc giáo dục tình cảm cho học sinh. Phương pháp dạy học phù hợp với nội dung tiết học. Kết quả 3 tiết dạy được khảo sát tối thiểu phải có 2 tiết đạt loại khá trở lên và 1 tiết đạt yêu cầu.

3. Loại đạt yêu cầu: Hoàn thành tương đối đầy đủ các tiêu chí của hai nội dung: thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá các tiết dạy. Cụ thể là:

- Đảm bảo dạy đúng nội dung chương trình và kế hoạch dạy học. Chuẩn bị bài, lên lớp, đánh giá học sinh theo quy định. Hoàn thành công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động khác ở mức độ trung bình. Có ý thức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhưng chưa thật cao.

- Việc tổ chức cho học sinh lĩnh hội kiến thức cơ bản và rèn luyện kỹ năng còn những sai sót nhỏ. Có ý thức vận dụng các phương pháp dạy học, song chưa nhuần nhuyễn. Kết quả 3 tiết dạy được khảo sát tối thiểu phải có 2 tiết đạt yêu cầu trở lên.

4. Loại chưa đạt yêu cầu: Hoàn thành chưa đầy đủ các tiêu chí của hai nội dung: thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá các tiết dạy. Không được xếp vào các loại từ đạt yêu cầu trở lên.

#### Chương IV

### TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

**Điều 8.** Tổ chức đánh giá, xếp loại ở cấp trường.

1. Trường tiểu học tổ chức đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên tiểu học theo các loại và tiêu chuẩn xếp loại được quy định tại Điều 7 của Quy chế này. Hiệu trưởng trường tiểu học có trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại chuyên môn - nghiệp vụ giáo viên cấp trường.

2. Việc tổ chức đánh giá xếp loại cấp trường được tiến hành như sau:

- Việc đánh giá tiết dạy được tiến hành thường xuyên trong năm học. Giáo viên có tiết dạy chưa đạt yêu cầu ở lần thứ nhất thì được đề nghị đánh giá xếp loại lần thứ hai trong năm học đó.

- Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục được tiến hành một lần vào cuối học kỳ II.

**Điều 9.** Tổ chức đánh giá, công nhận giáo viên dạy giỏi các cấp.

1. Giáo viên đạt loại tốt về chuyên môn - nghiệp vụ ở cấp trường được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp trường.

2. Giáo viên dạy giỏi cấp trường được xét chọn dự thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hai năm một lần để công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

3. Giáo viên dạy giỏi cấp huyện được xét chọn dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ba năm một lần để công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

4. Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh được Sở Giáo dục và Đào tạo xét chọn và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, xét duyệt năm năm một lần để công nhận giáo viên dạy giỏi cấp toàn quốc.

**Điều 10.** Tổ chức thanh tra, đánh giá, xếp loại.

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ tổ chức thanh tra, đánh giá, xếp loại mọi giáo viên tiểu học (công lập và ngoài công lập) theo định kỳ từ 3 đến 5 năm một lần.

2. Việc tổ chức thanh tra, đánh giá và xếp loại giáo viên dựa trên quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra giáo dục và quy định của Quy chế này.

3. Nội dung thanh tra đánh giá gồm: việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và kết quả đánh giá tiết dạy theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này.

4. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại giáo viên căn cứ theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

**Điều 11.** Tổ chức bình xét danh hiệu thi đua.



Kết quả đánh giá, xếp loại cấp trường là điều kiện để bình xét danh hiệu thi đua các cấp theo Quy định về tiêu chuẩn danh hiệu giáo viên tiểu học giỏi, trường tiểu học tiên tiến, trường tiểu học tiên tiến xuất sắc ban hành kèm theo Quyết định số 33/2000/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
*Thứ trưởng*

LÊ VŨ HÙNG

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 27/2000/TT-BLĐTBXH  
ngày 09/11/2000 hướng dẫn sửa đổi  
về thủ tục lập hồ sơ của người hoạt  
động cách mạng, hoạt động kháng  
chiến bị địch bắt tù, đày không  
thoát ly.**

Căn cứ quy định tại Điều 18 Pháp lệnh Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng, Điều 53 Nghị định số 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn về thủ tục hồ sơ xác nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày tại Thông tư số 22/LĐTBXH-TT ngày 29 tháng 8 năm 1995, Thông tư số 25/LĐTBXH-TT ngày 28 tháng 9 năm 1995. Qua 5 năm thực hiện, nhiều người đã và đang được xem xét và giải quyết chế độ. Tuy vậy, hiện nay còn nhiều trường hợp bị địch bắt tù, đày thuộc diện không thoát ly, cũng chưa phải là đảng viên chưa được xem xét, kết luận, một số hồ sơ chuyển đến cơ quan công an tỉnh, thành phố để xác minh theo hướng dẫn của Bộ Công an (Văn bản số 73/CT(A27) ngày 01 tháng

2 năm 1996) và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Văn bản số 508/LĐTBXH-CV ngày 28 tháng 2 năm 1996) nhưng kết quả còn rất hạn chế.

Tiếp thu ý kiến phản ánh của các địa phương, sau khi thống nhất với Bộ Công An tại Công văn số 1637-CV/BCA(V11) ngày 09 tháng 9 năm 2000, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi về thủ tục hồ sơ đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày mà trong thời gian hoạt động và sau này không thoát ly mà cũng chưa phải là đảng viên như sau:

**I. THỦ TỤC HỒ SƠ**

1. Bản khai cá nhân.
2. Giấy chứng nhận về thời gian bị địch bắt tù đày.

a) Ban liên lạc nhà tù của người bị địch bắt tù đày chứng nhận về bản thân người bị địch bắt tù trong thời gian ở tù.

Ban liên lạc nhà tù nói trên ở tại tỉnh, thành phố nơi người bị địch bắt tù, đày cư trú hoặc Ban liên lạc ở tỉnh, thành phố khác biết về người đó.

b) Đối với nhà tù không có Ban liên lạc thì giải quyết như sau:

- Có chứng nhận của 2 người cùng ở tù. Hai người chứng nhận này được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (Phòng Tổ chức - Lao động - Xã hội) nơi quản lý hồ sơ, danh sách xác nhận thời gian bị tù, nơi bị tù, đày, đã được tặng "Kỷ niệm chương" và trợ cấp một lần đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.

- Trường hợp không có đủ 2 người cùng ở tù chứng nhận thì phải được 2 cán bộ chủ chốt cấp xã hoạt động trong cùng thời gian và biết người đó hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù chứng nhận. Hai cán bộ chứng nhận này được cấp ủy hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn căn cứ hồ sơ, danh sách (đảng